

Số: 11 / KH - TTYT

Hoàng Hoá, ngày 06 tháng 01 năm 2023

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG
DỰ ÁN CHĂM SÓC SỨC KHOẺ SINH SẢN NĂM 2023**

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của khoa và tình hình thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ CSKSS năm 2022. Trung tâm y tế Hoằng Hoá xây dựng kế hoạch hoạt động dự án CSSKSS năm 2023 như sau:

1. Địa bàn triển khai: 37 xã thị trấn trên toàn địa bàn huyện

2. Mục tiêu chung:

Cải thiện tình trạng sức khoẻ sinh sản cho phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, sức khỏe dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và trẻ em trên địa bàn huyện Hoằng Hoá .

Giảm tỷ lệ tử vong trẻ dưới 5 tuổi.

Giảm các tai biến sản khoa dẫn đến tử vong mẹ và tử vong trẻ sơ sinh

Tăng các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ sử dụng các biện pháp tránh thai hiện đại

3. Mục tiêu cụ thể :

3.1. Làm mẹ an toàn:

Tăng cường tiếp cận và cải thiện dịch vụ chăm sóc sức khoẻ sinh sản bà mẹ. Tập trung là chăm sóc trước sinh, trong và sau sinh.

3.2. Cứu sống sơ sinh và chăm sóc sức khoẻ trẻ em:

Tăng cường tiếp cận và cải thiện dịch vụ chăm sóc sức khoẻ trẻ em. Đặc biệt là sàng lọc sơ sinh sớm và chăm sóc sơ sinh kết hợp với sản nhi.

3.3. Phòng chống nhiễm khuẩn đường sinh sản - bệnh lây truyền qua đường tình dục:

Phát hiện sớm và điều trị kịp thời các bệnh nhiễm khuẩn đường sinh sản nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục thông qua đào tạo cán bộ làm công tác sản khoa và truyền thông nâng cao nhận thức cho các bà mẹ về phòng chống nhiễm khuẩn và ung thư đường sinh sản.

3.4. Phá thai an toàn:

- Thực hiện phá thai đúng tuyến tại các cơ sở y tế

- Thực hiện và sử dụng biện pháp tránh thai sau sinh, sau nạo phá thai...

3.5. Chăm sóc sức khoẻ sinh sản vị thành niên:

Tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi ở tuổi vị thành niên và thanh thiếu niên; thầy cô giáo trong trường học và cha mẹ trong việc chăm sóc cho con cái ở tuổi vị thành niên và thanh thiếu niên, để tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ CSSKSS.

3.6. Chăm sóc sức khoẻ nam giới và người cao tuổi:

Nâng cao năng lực và trình độ cho cán bộ cung cấp dịch vụ CSSKSS nam giới thông qua đào tạo hướng dẫn quốc gia về CSSKSS nam giới và người cao tuổi.

3.7. Phối hợp với các ban ngành và xã hội hóa công tác CSSKSS:

Tăng cường tham gia của các ban ngành đoàn thể, các cấp Uỷ đảng chính quyền địa phương, hội phụ nữ, đoàn thanh niên trong hoạt động SKSS.

4. Các chỉ tiêu thực hiện trong năm 2023

4.1. Các chỉ tiêu chung:

- 100 % các trạm y tế xã TT xây dựng kế hoạch hoạt động Chăm sóc sức khỏe sinh sản năm 2023.

- Phối hợp với các ban ngành đoàn thể liên quan: Hội phụ nữ, đoàn thanh niên, có nội dung triển khai các hoạt động truyền thông về SKSS trong kế hoạch hoạt động năm 2023.

4.2. Chỉ tiêu cụ thể:

- Tỷ lệ PN có thai được quản lý thai đạt > 90%
- Tỷ lệ PN được khám thai 3 lần trở lên trong 3 thời kỳ đạt >75%, khám thai 4 lần trở lên trong 3 thời kỳ đạt trên 40% trở lên.
- Tỷ lệ PN đẻ do cán bộ y tế đỡ đạt 100%
- Tỷ lệ PN đẻ được cán bộ y tế chăm sóc sau sinh tại nhà đạt 95% - 100 %
- Giảm tỷ lệ trẻ đẻ nhẹ cân < 2500g xuống dưới 1,2% (dưới 35 trẻ)
- Giảm tai biến sản khoa xuống 0,021 %
- Số tử vong mẹ 0%
- Tỷ lệ tử vong sơ sinh < 0,08% (dưới 3 trẻ)
- Tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 1 tuổi < 0,1 % (dưới 4 trẻ)
- Tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 5 tuổi < 0,13% (dưới 5 trẻ)

- Tỷ lệ các cặp vợ chồng sử dụng các biện pháp tránh thai hiện đại 70 - 75%, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên xuống dưới 21%. (dưới 642 trẻ)
- Tỷ lệ phụ nữ phát hiện mắc bệnh phụ khoa < 40 % trên tổng số đến khám và được tư vấn điều trị bệnh phụ khoa.

5. Nhiệm vụ cụ thể

5.1. Trung tâm y tế:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động dự án trong năm, quý, tháng.
- Thực hiện các hoạt động thông tin giáo dục truyền thông về sức khoẻ sinh sản cho cộng đồng bằng các hình thức phát thanh Huyện.
- Tổ chức chỉ đạo triển khai các hoạt động chuyên môn về SKSS trên địa bàn toàn huyện.
- Thường xuyên cử cán bộ khoa CSSKSS tham gia các lớp tập huấn cập nhật dịch vụ CSSKSS.
 - Theo dõi và kiểm tra giám sát chuyên môn kỹ thuật của tuyến dưới
 - Quản lý các chỉ số về CSSKSS của các xã và báo cáo theo đúng quy định về trung tâm CSSKSS tỉnh.

5.2. Trạm y tế xã TT:

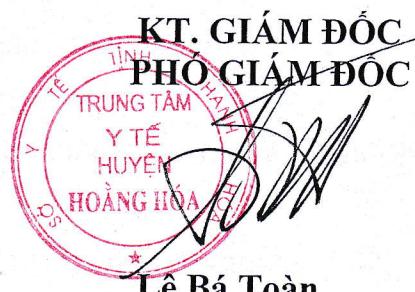
- Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể của xã dựa trên tình hình thực tế của địa phương. Hoạt động phải được UBND xã và TTYT huyện phê duyệt.
- Thực hiện các hoạt động truyền thông về CSSKSS trên địa bàn xã bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện của địa phương:
 - + Đài phát thanh xã
 - + Tổ chức các buổi truyền thông với nội dung:
 - * Tư vấn lợi ích việc thực hiện KHHGD
 - * Phòng tránh thai ngoài ý muốn, tư vấn nạo hút thai an toàn.
 - * Lợi ích của việc đi khám thai, hướng dẫn vệ sinh và dinh dưỡng khi có thai và cho con bú .
 - * Giáo dục sức khoẻ sinh sản cho vị thành niên, nam giới, phụ nữ tuổi mãn kinh.
- Sản khoa :
 - + Thực hiện vô khuẩn trong dịch vụ CSSKSS
 - + Thực hiện chăm sóc trước sinh:

- * Khám thai vào 3 thời kỳ ít nhất 4 lần trên 1 thai phụ, tư vấn sử dụng viên sắt phòng thiếu máu.
- * Lập sổ theo dõi sức khoẻ bà mẹ trẻ em tại nhà và phát hiện thai có nguy cơ cao để chuyển lên tuyến trên.
- * Tiêm phòng uốn ván theo quy định cho mỗi bà mẹ khi mang thai.
- * Tư vấn xét nghiệm sàng lọc trước trong và sau sinh, sàng lọc HIV phòng lây truyền mẹ sang con.
 - + Đỡ đẻ thường tiêm VTM K1 cho trẻ sơ sinh phòng xuất huyết não.
 - + Cắt khâu tầng sinh môn khi có chỉ định.
 - + Xử trí cấp cứu tai biến sản khoa theo đúng phác đồ của bộ y tế.
 - + Thực hiện chăm sóc sau sinh:
 - * Hướng dẫn cho bà mẹ cho con bú sớm, bú đúng cách. Thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu, cho trẻ ăn bổ sung hợp lý khi đủ 180 ngày.
 - * Thực hiện thăm khám bà mẹ sau sinh 2 lần trong 42 ngày sau đẻ. Phát hiện và xử trí kịp thời các dấu hiệu bất thường ở bà mẹ và trẻ sơ sinh.
 - Phụ khoa :
 - + Khám chẩn đoán điều trị các bệnh nhiễm khuẩn đường sinh sản thông thường.
 - + Khám sàng lọc phát hiện sớm tiền ung thư cổ tử cung bằng xét nghiệm Test VIA-VILI, tư vấn gửi tuyến trên.
 - + Tư vấn xét nghiệm HIV và các bệnh lây truyền qua đường tình dục.
 - + Tư vấn và hướng dẫn điều trị các bệnh liên quan đến SKSS nam.
 - + Tư vấn bình đẳng trong thực hiện dịch vụ KHHGD cho cả 2 vợ chồng
 - Kế hoạch hoá gia đình:
 - + Cung cấp đầy đủ thông tin về biện pháp tránh thai hiện có.
 - + Cung cấp đầy đủ, vòng tránh thai, bao cao su, viên uống tránh thai thường xuyên và khẩn cấp, thuốc tiêm tránh thai .
 - + Phát hiện và xử trí ban đầu các tai biến và tác dụng phụ của các biện pháp tránh thai .
 - Chăm sóc sức khoẻ trẻ em:
 - + Chăm sóc sơ sinh đủ tháng, chuyển tuyến đối với sơ sinh non tháng, dị tật, bệnh lý.

- + Thực hiện hồi sức sơ sinh bị ngạt, chuyển lên tuyến trên những trường hợp nếu không tiến triển tốt.
- + Thực hiện chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh.
- Chăm sóc sức khoẻ vị thành niên:
 - + Tuyên truyền giáo dục cho vị thành niên về quan hệ tình dục an toàn, cung cấp các dịch vụ cần thiết như bao cao su, thuốc uống tránh thai để phòng có thai ngoài ý muốn.
 - Chăm sóc sức khoẻ sinh sản người cao tuổi:
 - + Thăm khám phát hiện sớm các bệnh lý sức khoẻ người cao tuổi như ung thư vú, ung thư cổ tử cung.
 - Quản lý :
 - + Số sinh, số chết mẹ, số chết trẻ em < 5 tuổi và nguyên nhân tử vong .
 - + Số sơ sinh sống, sơ sinh < 2500 g
 - + Số phụ nữ được khám thai 4 lần trở lên, số thai phụ được tiêm phòng uốn ván.
 - + Số sơ sinh được cán bộ y tế đỡ.
 - + Số nạo hút thai nói chung và số nạo hút thai ở tuổi vị thành niên
 - + Số cặp vợ chồng áp dụng biện pháp tránh thai
 - + Số PN trong độ tuổi 15 - 49 bị bệnh lây truyền qua đường tình dục, bệnh nhiễm khuẩn sinh sản.
 - Thông kê báo cáo theo mẫu quy định của bộ y tế gửi lên trung tâm y tế Huyện đúng quy định.

Nơi nhận:

- Trạm y tế 37 xã TT (Th);
- Khoa CSSKSS (Th);
- Lưu HC, VT.



Lê Bá Toàn